

**HÀ TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ T
TỈNH L**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 35/2022/HS-ST

Ngày 20 - 6 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ T, TỈNH L**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Tuấn Phan.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Văn Hải;

Bà Nguyễn Thị Tĩnh

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Thùy Trang—Thư ký Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh L.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, tỉnh L tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Thanh Vũ- Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 6 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh L xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 30/2022/TLST-HS ngày 20 tháng 5 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2022/QĐXXST-HS, ngày 06 tháng 6 năm 2022 đối với bị cáo:

- Lê Văn N, sinh năm 1973.

Nơi cư trú: 4/152, ấp RC, xã LB, thành phố T, tỉnh L; Nghề nghiệp: làm thuê; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Văn Mừng (Đã chết) và bà Nguyễn Thị Bạ (Đã chết), không có vợ, con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ 05/6/2021 cho đến nay tại Nhà tạm giữ - Công an thành phố T (*Bị cáo có mặt tại phiên tòa*).

- Người đại diện hợp pháp của bị hại: Bà Hà Thị H, sinh năm 1951; chị Võ Thị C, sinh năm 2000 và em Võ Minh K, sinh năm 2006.

+ Đại diện theo ủy quyền của bà Hà Thị H và người giám hộ cho em Võ Minh K là chị Võ Thị C (*Có mặt*);

Cùng địa chỉ: Số 1/8 ấp RC, xã LB, thành phố T, tỉnh L.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Lê Thị Thanh Th, sinh năm 1962; Địa chỉ: ấp RC, xã LB, thành phố T, tỉnh L (*Có mặt*).

Người làm chứng: Võ Thanh Tuyền (*Có mặt*);

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 30 phút, ngày 04/6/2021, Lê Văn N cùng với Võ Thanh T và Võ Hoài Ph cùng ngồi uống rượu tại căn chòi của Nam cạnh mé sông cách cống RC, Quốc lộ 62 khoảng 20m (hướng thành phố T đi huyện Mộc Hóa) thuộc ấp RC, xã LB, thành phố T, L. Sau khi uống hết khoảng 01 lít rượu thì Tâm gọi điện thoại kêu thêm 01 két bia Larue (20 chai) đến uống nhưng Nam không uống bia, chỉ có Tâm và Phong uống được 18 chai bia.

Đến khoảng 17 giờ 00 phút cùng ngày, trong lúc uống rượu bia, Tâm liên tục chửi thề “Đ.m, đ.m” thì Nam nói với Tâm “Ông có sui gia, có cháu ngoại rồi đừng có chửi thề như vậy nữa” nhưng Tâm vẫn chửi thề và chửi Nam. Lúc này, Nam và Tâm cùng đứng lên, Tâm dùng tay cào vào cổ Nam làm trầy xước đau rát nên Nam bực tức dùng tay phải nắm chặt 01 cái trứng vào phần trán của Tâm, Tâm đi loạng choạng khoảng 02 mét rồi ngồi xuống và ngã ngửa ra phía sau nằm xuống đất. Một lúc sau, khi Phong đi vệ sinh quay vào thấy Tâm nằm ngửa người dưới đất, còn Nam đứng cách Tâm khoảng 1,5 mét. Lúc này, Phong kéo Nam đi lại ghé chỗ bàn nhậu ngồi và Phong đến dùng hai tay bọ vào hai bên ngực của Tâm lắc qua lắc lại thấy Tâm nằm im. Phong tiếp tục dùng hai tay bọ vào hai má của Tâm lắc qua lắc lại, thấy Tâm vẫn nằm im nên Phong lấy xe mô tô của mình chạy đi thông báo cho gia đình của Tâm biết. Sau đó, anh Võ Thanh Tuyền (em ruột của Tâm) đến hiện trường xác định Tâm đã tử vong nên trình báo Công an xã LB, thành phố T, L.

Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 545/2021/KLGĐ ngày 06 tháng 7 năm 2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh L kết luận nguyên nhân tử vong của Võ Thanh T: do chấn thương sọ não.

Bản kết luận giám định pháp y về mô bệnh học số 04.240/MBH-21 ngày 23 tháng 6 năm 2021 của Trung tâm Pháp y thành phố Hồ Chí Minh kết luận Võ

Thanh T tử vong do: chảy máu dưới nhện lan tỏa, tổn thương cơ tim cấp dạng tăng co, phù phổi cấp, viêm bán cấp niêm mạc dạ dày.

Bản kết luận giám định pháp y về hóa pháp số HST 484/ĐC.2021 ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Trung tâm Pháp y thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Nồng độ cồn trong máu của Lê Văn N là 102,66 mg/100ml.

Bản kết luận giám định pháp y về hóa pháp số HST 485/ĐC.2021 ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Trung tâm Pháp y thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Nồng độ cồn trong máu của Võ Thanh T là 263,36 mg/100ml.

Công văn số 1579/CAT-PC09 ngày 26/12/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh L xác định: Vật gây ra chấn thương: Vật tày; Cơ chế hình thành vết thương: Có sự tác động của ngoại lực dẫn đến vùng chấn tiếp xúc trực tiếp với vật tày có bản rộng làm bầm tụ máu dưới da đầu (Xương hộp sọ còn nguyên vẹn – Chấn thương sọ não kín: Tụ máu vùng tiểu não và quanh não thất, chảy máu dưới nhện lan tỏa). Ngoài ra nạn nhân có nồng độ cồn trong máu cao (263,36mg/100ml) là yếu tố thuận lợi gây nên tổn thương.

Cáo trạng số 83/CT-VKSTA-HS ngày 11/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố T truy tố bị cáo Lê Văn N về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a khoản 4 điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Lê Văn N khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu; bị cáo không có ý kiến thắc mắc, khiếu nại về các kết luận giám định và không có khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người có thẩm quyền tiến hành tố tụng.

Đại diện hợp pháp của bị hại chị Võ Thị C trình bày: Chị là con của ông Võ Thanh T, cha chị có 02 người con là chị và Võ Minh K, hiện tại em Kha chưa thành niên. Cha mẹ chị đã ly hôn, sau khi ly hôn thì mẹ chị đã bỏ đi, hiện tại không biết đang sinh sống ở đâu. Chị đồng ý là người giám hộ cho em Võ Minh K. Chị có nhận được số tiền 20.000.000đ do gia đình bị cáo Nam bồi thường. Trước đây chị có yêu cầu bị cáo Nam bồi thường số tiền 162.650.000đ cho gia đình chị, tuy nhiên tại phiên tòa chị rút lại yêu cầu này. Chị đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Nam theo quy định pháp luật.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, bà Lê Thị Thanh Th trình bày: Bị cáo Nam có tác động gia đình bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 20.000.000đ, số tiền này bà đã giao cho chị Võ Thị C, bà không yêu cầu bị cáo Nam phải trả số tiền này.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm như Cáo trạng đã truy tố bị cáo về tội danh và điều luật, đồng thời phân tích đánh giá tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Lê Văn N phạm tội “Cố ý gây thương tích”, về hình phạt chính:

Áp dụng điểm a khoản 4 Điều 134; Điều 38; Điều 50; các điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lê Văn N từ 07 năm đến 08 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Gia đình bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 20.000.000đ và tại phiên tòa đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bị cáo Nam phải tiếp tục bồi thường.

Buộc bị cáo Lê Văn N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo biết mình sai và hối hận với hành vi phạm tội của mình, đề nghị hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan CSĐT Công an thành phố T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng được thực hiện hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác, phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, phù hợp với các kết luận giám định pháp y, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm tử thi và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 17 giờ, ngày 04/6/2021, tại căn chòi ở mé sông cách cổng RC, Quốc lộ 62 khoảng 20m (hướng thành phố T đi huyện Mộc Hóa) thuộc ấp RC, xã

LB, thành phố T, tỉnh L, sau khi đã uống rượu bia, Lê Văn N và Võ Thanh T có xảy ra cự cãi. Tâm dùng tay cào vào cổ Nam làm trái xước đau rất nên Nam bực tức dùng tay phải nắm thẳng 01 cái trứng vào phần trán của Tâm, Tâm đi loạng choạng khoảng 02 mét rồi ngồi xuống và ngã ngửa ra phía sau dẫn đến tử vong. Do đó đủ cơ sở để kết luận hành vi nêu trên của bị cáo Lê Văn N đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích”, tội phạm được quy định tại Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Về tình tiết định khung hình phạt: Hành vi gây thương tích của bị cáo dẫn đến hậu quả làm cho ông Võ Thanh T tử vong đã vi phạm tình tiết định khung quy định tại điểm a khoản 4 Điều 134 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố T truy tố bị cáo theo điểm a khoản 4 Điều 134 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội và có căn cứ pháp luật.

[4] Xét, tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ. Mặc dù, bị cáo phạm tội do nhất thời, phạm tội với lỗi vô ý đối với hậu quả làm chết người, bị hại chết nằm ngoài mong muốn của bị cáo. Tuy nhiên, bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi gây thương tích cho người khác là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn thực hiện vì vậy cần phải xử phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc mới tương xứng với hành vi phạm tội, cách ly khỏi xã hội một thời gian đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

[5] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho bị hại số tiền 20.000.000đ đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Do gia đình bị hại không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lê Văn N phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Căn cứ vào điểm a khoản 4 Điều 134; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Lê Văn N 07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 05/6/2021.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Tiếp tục tạm giam bị cáo Lê Văn N Tài 45 (Bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án (20/6/2022) để đảm bảo cho việc kháng cáo, kháng nghị và thi hành án.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa. Bị cáo Lê Văn N phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt được quyền kháng cáo xét xử phúc thẩm trong hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án.

Nơi Nhận :

- TAND tỉnh L;
- VKSND tỉnh L;
- VKSND Tp T;
- CA Tp T;
- Chi cục THA Tp T;
- Bị cáo; Đương sự;
- Lưu hồ sơ; VP./.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Tuấn Phan